TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LẠC DƯƠNG** TỈNH LÂM ĐỒNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 17-05-2023
V/v: "Xin ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠC DƯƠNG, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Phương Dung

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Cil Gluin;

2. Bà Rơ Ông Đi Na.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Bùi Thị Hậu – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lạc Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Dương *tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 5 năm 20 23 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng xét xử công khai vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 07/2023/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 02 năm 2023 về việc "Xin ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2023/QĐXXST- HNGĐ ngày 25 tháng 4 năm 2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Kon Sa K'Rô S, sinh năm: 1990; cư trú tại: Thôn Đ, xã ĐNh, huyện LD, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt

- *Bị đơn*: Anh Cil Ha S, sinh năm: 1988; cư trú tại: Thôn Đ K'S, xã ĐCh, huyện LD, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt (có đơn xin giải quyết vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện (không ghi ngày tháng – Toà án nhận ngày 13/02/2023), bản tự khai và biên bản lấy lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn chị Kon Sa K' Rô S trình bày*:

Chị và anh Cil Ha S đăng ký kết hôn vào năm 2009 tại UBND xã ĐNh, huyện LD, tỉnh Lâm Đồng, hôn nhân tự nguyện, không bị ai ép buộc. Quá trình chung sống, vợ chồng thường xuyên phát sinh mâu thuẫn, hai bên bất đồng quan điểm trong cuộc sống, anh Ha S ghen tuông vô cớ; từ năm 2021 vợ chồng chị sống ly thân; đến nay, chị xác định tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Toà án giải quyết cho chị được ly hôn anh Cil Ha S.

- Về con chung: Chị và anh Cil Ha S có 03 con chung là: Kon Sa Giô Sê, sinh ngày 13/7/2010; Kon Sa Ki Tê, sinh ngày 04/4/2014 và Kon Sa He Ris, sinh ngày 01/3/2016. Khi ly hôn chị đồng ý giao các con cho anh Cil Ha Su

trực tiếp nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi các con đủ 18 tuổi theo nguyện vọng của các con và anh Cil Ha S, chị không phải cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Vợ chồng chị tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Vợ chồng chị không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

** Theo bản tự khai, biên bản lấy lời khai và đơn xin giải qyết vắng mặt của bị đơn là anh Cil Ha S trình bày*.

Anh và Kon Sa K'Rô S kết hôn vào năm 2009 tại Ủy ban nhân dân xã ĐNh, huyện LD, hôn nhân tự nguyện. Vợ chồng hòa thuận, hạnh phúc đến năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do kinh tế khó khăn, dẫn đến vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nay vợ anh yêu cầu Toà án giải quyết cho ly hôn thì anh cũng đồng ý.

- Về con chung: Anh xác định, anh và chị Kon Sa K' Rô S có 03 con chung là: Kon Sa Giô Sê, sinh ngày 13/7/2010; Kon Sa Ki Tê, sinh ngày 04/4/2014 và Kon Sa He Ris, sinh ngày 01/3/2016. Khi ly hôn đề nghị được nuôi 03 cháu, không yêu cầu chị Kon Sa K' Rô S phải cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Vợ chồng tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Tòa án nhân dân huyện Lạc Dương đã tiến hành hòa giải nhưng không được, do anh Cil Ha Su không có mặt, đồng thời có đơn xin giải quyết vắng mặt.

Tại phiên tòa hôm nay, chị Kon Sa K' Rô S vẫn giữ nguyên yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với anh Cil Ha S.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Dương có ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự nên không có ý kiến gì.

- Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Cho chị Kon Sa K' Rô S được ly hôn với anh Cil Ha S. Giao 03 con chung là: Kon Sa Giô Sê; Kon Sa Ki Tê, và Kon Sa He Ris cho anh Cil Ha S trực tiếp nuôi dưỡng và giáo dục; chị Kon Sa K' Rô S không phải cấp dưỡng nuôi con.

- Về án phí: Buộc chị Kon Sa K' Rô S phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Yêu cầu xin ly hôn của chị Kon Sa K' Rô S đối với anh Cil Ha S là quan hệ tranh chấp về hôn nhân gia đình. Các đương sự đều cư trú tại huyện Lạc Dương nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân

huyện Lạc Dương, theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa, bị đơn vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt) nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo quy định tại khoản 1 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Căn cứ vào Trích lục kết hôn (bản sao) ngày 31/5/2022 của UBND xã Đa Nhim và biên bản xác minh của Toà án tại UBND xã Đa Nhim thì: Chị Kon Sa K' Rô S và anh Cil Ha S đăng ký kết hôn ngày 10/9/2009 tại UBND xã Đa Nhim (đăng ký số 86 – quyển số 01/2009); do đó xác định quan hệ hôn nhân giữa chị Kon Sa K' Rô S đối với anh Cil Ha S là hợp pháp, phát sinh quyền và nghĩa vụ giữa vợ chồng theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về yêu cầu xin ly hôn của chị Kon Sa K' Rô S: Các đương sự xác định vợ chồng có mâu thuẫn, thường xuyên cãi nhau, vợ chồng sống ly thân, tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn là có cơ sở để xem xét.

[4] Về con chung: Các đương sự cùng xác định: Có 03 con chung là: Kon Sa Giô Sê; Kon Sa Ki Tê, và Kon Sa He Ris, hiện nay cả 03 cháu đang ở cùng với anh Cil Ha Su; các bên thống nhất giao 03 cháu cho anh Cil Ha S tiếp tục nuôi dưỡng đến khi trưởng thành, chị Kon Sa K' Rô S không phải cấp dưỡng nuôi con. Đây là sự tự nguyện của các bên cũng như nguyện vọng của các con nên cần chấp nhận là phù hợp.

[5] Về tài sản chung: Các bên đều xác định, tự thoả thuận, không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xem xét.

[6] Về nợ chung: Các đương sự xác định: Không có nợ chung, không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét giải quyết.

[7] Về án phí: Chị Kon Sa K'Rô S phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 1 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các điều 51, 57 và 58 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu của chị Kon Sa K' Rô S: Chị Kon Sa K' Rô S và anh Cil Ha S được ly hôn.

2. Về con chung: Giao ba con chung là các cháu: Kon Sa Giô Sê, sinh ngày 13/7/2010; Kon Sa Ki Tê, sinh ngày 04/4/2014 và Kon Sa He Ris, sinh ngày 01/3/2016 cho anh Cil Ha S trực tiếp nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi các cháu trưởng thành; chị Kon Sa K'Rô S không phải cấp dưỡng nuôi con.

Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn và thay đổi nuôi con được thực hiện theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình.

3. Về án phí: Chị Kon Sa K'Rô S phải chịu 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0000935 ngày 17/02/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lạc Dương. Chị Kon Sa K'Rô Sa đã nộp đủ.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, nguyên đơn có quyền kháng cáo. Đối với bị đơn, có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Lạc Dương;
- Chị cục THADS huyện Lạc Dương;
- Ban tư pháp xã Đạ Nhim, H. Lạc Dương;
- Các đương sự;
- Lưu HS; AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Phạm Phương Dung